| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÙNG KHÁNH**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 05-6-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nông Diệu Huế;

Ông Hoàng Văn Học.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:*** Bà: Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 12/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nông Văn T**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1961 tại thị trấn T, huyện T, tỉnh C;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: T 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Ích T và bà Ma Thị Đ (đều đã chết); Vợ: Cam Thị M, sinh năm 1966; con: Có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22 tháng 4 năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 02 tháng 02 năm 2023 đến nay. Có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Cam Thị T, sinh năm 1966. Nơi cư trú: T 2, thị trấn T , huyện T, tỉnh C. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 02 tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, phương tiện của Nông Văn T. Quá trình khám xét phát hiện trên kệ tivi, phía dưới bàn thờ tầng 2 nhà T có 01 cuộn chỉ màu đen, bên trong lõi nhựa có 01 gói nilong trong suốt chứa một khối chất nhựa màu đen và 01 cuộn chỉ màu trắng, trong lõi nhựa có 01 gói nilong trong suốt, bên trong có 06 gói nilong chứa các cục chất nhựa màu đen. Nông Văn T khai nhận các cục chất nhựa màu đen là thuốc phiện của T. Mục đích T mua và tàng trữ thuốc phiện là để sử dụng cho bản thân vì T là người nghiện ma túy và bản thân có nhiều bệnh tật nên mua về để sử dụng mục đích để giảm đau. Ngoài ra, còn phát hiện 02 (hai) chiếc điện thoại di động, số tiền 4.000.000 đồng và một số đồ vật khác có liên quan. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất nhựa màu đen thu giữ của Nông Văn T có khối lượng 3,6738g (ba phẩy sáu bảy ba tám gam). Tại Kết luận giám định số 80/KL-KTHS ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất nhựa màu đen bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Thuốc Phiện".*

Quá trình điều tra chứng minh được: Bản thân Nông Văn T trước đây nghiện ma túy, loại Heroine. Từ khi chấp hành xong án phạt tù vì bệnh tật nên chuyển qua sử dụng thuốc phiện, hình thức sử dụng là dùng tẩu hút và bộ bàn đèn để hỗ trợ đưa ma túy vào cơ thể. Cách ngày bị bắt khoảng năm tháng, Nông Văn T nghe người khác nói lái xe buôn bán trâu bò có thuốc phiện bán, nên khi có lái xe chở trâu, bò đến thị trấn T, bị cáo đi ra gặp một người đàn ông lái xe không quen biết hỏi mua thuốc phiện với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện, T chia nhỏ và tàng trữ trong nhà để sử dụng dần, không có mục đích nào khác.

Đối với số tài sản tạm giữ của Nông Văn T xác định được: Số tiền 4.000.000 đồng là tiền mừng tuổi của con trai bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. 01 (một) lọ thủy tinh dính chất nhựa màu đen; 01 (một) chén sứ; 01 (một) tua vít bằng kim loại dính chất nhựa màu đen; 01 (một) thanh gỗ màu xám được mài nhẵn dính chất nhựa màu đen; 01 (một) thanh kim loại có chiều dài 19 cm dính chất nhựa màu đen; 01 (một) đĩa sứ nhỏ màu trắng; 01 (một) lọ nhựa có nắp màu đỏ dính chất nhựa màu đen là công cụ phương tiện để bị cáo sử dụng thuốc phiện.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSTK ngày 10 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Bản thân nghiện ma túy và sử dụng thuốc phiện, cách ngày bị bắt khoảng năm tháng, T mua thuốc phiện với một người đàn ông không quen biết là lái xe chở trâu bò đến thị trấn T với số tiền 1.500.000 đồng, rồi đem về nhà chia nhỏ để sử dụng dần. Đến 16 giờ 30 phút ngày 02 tháng 02 năm 2023, thì bị lực lượng chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp, thu được 3,6738 gam thuốc phiện. Mục đích T mua và tàng trữ thuốc phiện để bản thân sử dụng, không nhằm mục đích khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện bị thu giữ và một số đồ vật bị thu giữ có liên quan. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 02/02/2023, tại nhà của Nông Văn T ở T 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp phát hiện Nông Văn T tàng trữ trái phép 3,6738g (ba phẩy sáu bảy ba tám gam) thuốc phiện tại nhà riêng. Mục đích T tàng trữ trái phép thuốc phiện là để bản thân sử dụng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt, bị cáo đang tàng trữ trái phép 3,6738 gam ma túy, loại Nhựa thuốc phiện, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức, bị cáo đã từng bị xét xử về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay tiếp tục phạm tội về loại tội phạm này. Điều đó thể hiện tính coi thường, bất chấp pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Xét tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo Nông Văn T khai mua với một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, không liên lạc qua điện thoại di động nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra mở rộng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số thuốc phiện thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành dưới mọi hình thức, nên cần tịch thu tiêu hủy; các vật dụng liên quan là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Trong quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 02 điện thoại di động và số tiền 4.000.000đ cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2. Về hình phạt:** Xử phạt Nông Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 02/02/2023.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Số 80/KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy"

và 01 (một) hộp cát tông niêm phong lại mặt trước ghi "Vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại: T 2 – Thị trấn T – T – C, ngày 02/02/2023".

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 11 tháng 5 năm 2023.

**4. Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**5.** Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn T *(bằng TB);*
- Bị cáo; Người CQLVNVLQ;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Văn Tùng**